TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/DS-PT
Ngày: 24-01-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Vũ

Ông Phạm Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 575/2023/TLPT-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"; do Bản án Dân sự sơ thẩm số 154/2023/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thu L (tên thường gọi Út Liên), sinh năm 1976; nơi cư trú: xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Bà Lại Thị Ơ(tên thường gọi Tư Bụng), sinh năm: 1954; địa chỉ: Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Đỗ Thanh T, sinh năm: 1977; địa chỉ: Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (theo hợp đồng ủy quyền ngày 22 tháng 3 năm 2023); có đơn xin vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phan Thị U, sinh năm: 1988; địa chỉ: Khu phố 1, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Chị Hồng Thị Kim Th, sinh năm: 1974; địa chỉ: Phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

Người kháng cáo: bà Ơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29-12-2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà nguyên đơn chị Võ Thu L trình bày:

Ngày 28-5-2021 bà Ơvay của chị số tiền 500.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất là 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng, nhưng rơi vào thời gian dịch covid 19 nên đến nay vẫn chưa trả gốc và lãi. Nay chị khởi kiện yêu cầu bà Ơtrả số tiền vay còn nợ là 500.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 28-5-2021 cho đến khi giải quyết xong vụ án. Tại phiên toà chị Loan thừa nhận bà Ơcó trả cho chị được 01 tháng tiền lãi với số tiền 15.000.000 đồng.

Đối với 02 cuộc hội thoại giữa chị và chị U vào ngày 13-4-2022 do chị U quay video lại và giao nộp cho Toà án, chị thừa nhận giọng nói trong 02 cuộc hội thoại trên là của chị, tuy nhiên chị xác định bà Ơvay tiền của chị 02 lần, cụ thể:

+ Ngày 01-4-2021 vay số tiền 400.000.000 đồng, do chị U điện thoại hỏi vay dùm cho bà Lơn. Sau đó chị U đã đứng ra trả khoản nợ này, và chị đã trả lại giấy nợ; hiện chỉ còn lưu lại hình ảnh giấy nợ trong điện thoại, đã giao nộp cho Toà án.

+ Ngày 28-5-2021 vay số tiền 500.000.000 đồng, khoản tiền này do mình bà Ơvay, không có chị U. Sau đó chị U có liên hệ với chị đem giấy để giải quyết nợ, chị đem giấy nợ lên nhưng bà Ơkhông trả tiền nên chị không trả lại giấy nợ.

Ngày 16-3-2023 chị khởi kiện bổ sung yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa bà Ơvà chị Hồng Thị Kim Th, quá trình giải quyết chị xin rút lại yêu cầu khởi kiện này, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn bà Ơ, người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Đỗ Thanh T trình bày:

Bà Ơkhông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Loan. Số tiền 500.000.000 đồng là bà Ơvay dùm chị Phan Thị U, do chị Loan không cho chị U vay tiền nên chị U nhờ bà Ơđứng ra vay dùm. Ngày 28-5-2021 bà Ơcùng chị U đến nhà chị Loan, chị U nói với chị Loan "cho bà Tư Bụng mượn 500.000.000 đồng", chị Loan viết giấy nợ bà Ơký tên, lãi suất thoả thuận 3%/tháng, thời hạn 03 tháng trả. Bà Ơtrực tiếp nhận tiền từ chị Loan, sau đó khi lên xe về bà Ơđưa tiền lại cho chị U. Chị U có viết giấy cho bà, nội dung là nhờ bà mượn dùm chị Loan 500.000.000 đồng, chị U chịu trách nhiệm trả số nợ này cho chị Loan. Số tiền 500.000.000 đồng là bà vay dùm chị U, nên bà không đồng ý trả cho chị Loan; chị U là người

có trách nhiệm trả số tiền này cho chị Loan. Trong vụ án này, bị đơn không có yêu cầu độc lập đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị U.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị U trình bày: Chị thừa nhận có nhờ bà Ơvay dùm của chị Loan số tiền 500.000.000 đồng, và chị đã trả cho chị Loan xong. Chứng cứ là chị đã quay video 02 cuộc hội thoại giữa chị và chị Loan vào ngày 13-4-2022 chị Loan xác nhận chị đã trả nợ xong, chị Loan đồng ý trả lại giấy nợ. Đối với khoản tiền 400.000.000 đồng mà chị Loan trình bày, đây là tiền chị và chị Loan cho bà Ơvay và bà Ơđã trả xong. Chị xác định đã trả cho chị Loan 500.000.000 đồng, hiện không còn nợ khoản tiền nào.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2023/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thu L đối với bà Lại Thị Ơvề việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc bà Lại Thị Ơcó trách nhiệm trả cho chị Võ Thu L số tiền 822.500.000 đồng (Tám trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng, bao gồm: Nợ gốc 500.000.000 đồng và tiền lãi 322.500.000 đồng.

Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thu L về việc "Tranh chấp yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất" giữa bà Lại Thị Ơvà chị Hồng Thị Kim Th.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án.

Nội dung kháng cáo: Ngày 11 tháng 10 năm 2023 bà Lại Thị Ơcó đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa bản án sơ thẩm, không đồng ý trả nợ cho chị Loan mà buộc chị U có nghĩa vụ trả nợ cho chị Loan.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực

hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa;

+ Về nội dung: Xét thấy việc vay tiền của bà Ođối chị Loan số tiền 500.000.000 đồng, có viết giấy tay ngày 28-5-2021, bà Oký tên và điểm chỉ. Bà Ocho rằng vay giùm cho chị U và có cung cấp giấy xác nhận của chị U là nhờ bà Ovay tiền của chị Loan và chị U xin đứng ra trả tiền cho chị Loan. Tuy nhiên việc thỏa thuận giữa chị U với bà Okhông được sự đồng ý của chị Loan và chị Loan cũng không biết việc này. Các File ghi âm chị U cung cấp cho Tòa án đều không thể hiện nội dung trả số tiền 500.000.000 đồng từ việc bà Ovay của chị Loan. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Loan là có căn cứ. Bà Okháng cáo nhưng không cung cấp thêm chứng mới.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Ơ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Sau khi Tòa án nhân dân Huyện D xét xử sơ thẩm ngày 18-9-2023; ngày 11 tháng 10 năm 2023 bà Lại Thị Ơcó đơn kháng cáo; bà Othuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm; Xét thấy bà Ơvà người đại diện của bà Ơvắng mặt khi xét xử sơ thẩm, đến ngày 09 tháng 10 năm 2023 được tống đạt bản án, ngày 11 tháng 10 năm 2023 bà Lại Thị Ơcó đơn kháng cáo, nên việc kháng cáo là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của người kháng cáo (bà Ơ) có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người kháng cáo là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn thấy rằng;

[2.1] Căn cứ vào "Giấy nhận - mượn tiền" đề ngày 28-5-2021 (bút lục số 43), bà Oký tên vay của chị Loan số tiền 500.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất vay là 3%/tháng, thời hạn vay 03 tháng. Xét thấy giữa các đương sự đều thừa nhận số tiền vay, lãi suất, thời hạn vay, do đó xác định đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi theo quy định tại Điều 463, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Bà Lơn, chị U cho rằng số tiền 500.000.000 đồng là bà Ovay giùm chị U, chị U đã thanh toán cho chị Loan xong, nhưng chị Loan chưa trả lại giấy nợ.

[2.3] Cuộc hội thoại thứ nhất giữa chị U và chị Loan vào ngày 13-4-2022 do chị U giao nộp cho Tòa án kèm theo bản giải trình (bút lục số 40): Chị U nói "Lấy tờ hai tỷ của ông Nhẹ với tờ năm trăm triệu của bà Tư Bụng nhé, em muốn giải

quyết hai cái đó trước, nên là chị lấy trả cho mấy người đó đi rồi em với chị…”, chị Loan nói “chị cầm vô cho, ấy rồi chị cầm vô cho”...

[2.4] Cuộc hội thoại thứ hai giữa chị U và chị Loan vào ngày 13-4-2022 do chị U giao nộp cho Tòa án kèm theo bản giải trình (bút lục số 38, 39): Chị U nói “Chị nhớ lấy giấy nợ hai tỷ của ông Nhẹ với bà Tư trả em nhen”, “Em trả cho mấy người đó”, chị Loan nói “ừa”, “rồi”.

[2.5] Chị Loan cung cấp hình ảnh “Giấy nhận - mượn tiền” đề ngày 01-4-2021 (bút lục số 44) để chứng minh rằng trước đó vào ngày 01-4-2021 bà Ơvay của chị Loan số tiền 400.000.000 đồng, do chị U điện thoại hỏi vay dùm cho bà Lơn, chị U cũng có ký tên vào giấy nợ. Sau đó chị U đã đứng ra trả khoản nợ này nên chị Loan đã trả lại giấy nợ cho chị U, hiện chỉ còn lưu lại hình ảnh giấy nợ trong điện thoại. Do đó, khi chị U gọi cho chị Loan nói trả giấy nợ thì chị Loan cũng đồng ý, đúng như nội dung của cuộc hội thoại thứ hai.

Riêng đối với số tiền vay 500.000.000 đồng vào ngày 28-5-2021, khoản tiền này do mình bà Ơvay, không có chị U. Sau đó chị U có gọi chị Loan nói đem giấy lên để giải quyết nợ, chị Loan đem giấy nợ lên nhưng không ai trả tiền nên chị không trả lại giấy nợ; theo nội dung của cuộc hội thoại thứ nhất không có câu nói nào của chị Loan xác nhận là đã trả xong khoản nợ 500.000.000 đồng.

Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Ơ; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 154/2023/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của bà Lại Thị Ơkhông được chấp nhận, nhưng bà Ơthuộc trường hợp miễn án phí theo quy định Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lại Thị Ơ

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2023/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thu L đối với bà Lại Thị Ovề việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc bà Lại Thị Ocó trách nhiệm trả cho chị Võ Thu L số tiền 822.500.000 đồng (Tám trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng, bao gồm: Nợ gốc 500.000.000 đồng và tiền lãi 322.500.000 đồng.

Kể từ tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thu L về việc "Tranh chấp yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất" giữa bà Lại Thị Ovà chị Hồng Thị Kim Th.

3. Về án phí:

3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lại Thị Othuộc trường hợp được miễn án phí.

Hoàn trả lại cho chị Võ Thu L 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012961 ngày 05-01-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Hoàn trả lại cho chị Võ Thu L 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013187 ngày 16-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lại Thị Ođược miễn án phí phúc thẩm

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND.TTN;
- TAND. H.D;
- Chi cục THADS. H.D;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án DSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Diệp